**PHỤ LỤC VIII**

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY TNHH MTV****LÂM NGHIỆP&DV CHÚC A****MST: 3000106650**Số /BC-CHUCA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do -Hạnh phúc***Chúc A, ngày tháng 7 năm 2018* |

**I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

**1. Hội đồng thành viên**

**BIỂU SỐ 1**

**THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Năm sinh** | **Chức danh** | **Phân loại thành viên** | **Trình độ chuyên môn** | **Kinh nghiệm nghề nghiệp** | **Các vị trí đã nắm giữ** | **Công việc quản lý được giao** |
| **Chức danh tại doanh nghiệp** | **Chức danh tại công ty khác *(nếu có)*** |
| **I. HĐTV**  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Dương Văn Thắng | 1970 | Giám đốc |  | Chủ tịch | Thạc sỹ lâm nghiệp | Làm việc từ năm 1988  | - Phó phòng KHCĐSX - Trưởng phòng KHCĐSX | Chủ trì tổ chức các cuộc họp HĐTV; trực tiếp quản lý, chỉ đạo và chịu trách nhiệm điều hành các lĩnh vực về tổ chức nhân sự, quản lý kinh tế, kế hoạch, quốc phòng an ninh, là chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng công ty |
| 2 | Lương Văn Tuyến | 1981 | Phó Giám đốc |  | Thành viên | Kỹ sư | Làm việc từ năm 2004 | - Trưởng phòng KHCĐSX | Chịu trách nhiệm trực tiếp điều hành, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty trên các lĩnh vực: Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý đất đai, lĩnh vực kỷ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dự án; được giám đốc ủy quyền giải quyết công việc liên quan |
| 3 | Võ Văn Tiến | 1970 | Kế toán trưởng |  | Thành viên | Kỹ sư | Làm việc từ năm 1996 | - Phó phòng Kinh tế- Trưởng phòng Kinh tế | Chịu trách nhiệm về các hoạt động nghiệp vụ tài chính, kế toán, thống kê của Công ty theo Điều lệ tổ chức hoạt động, quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động nghiệp vụ phát sinh về kinh tế, vốn, tài sản.. |
| **II. GĐ** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Dương Văn Thắng | 1970 | Giám đốc |  | Chủ tịch | Thạc sỹ lâm nghiệp | Làm việc từ năm 1988  | - Trưởng phòng KHCĐSX | Chủ trì tổ chức các cuộc họp HĐTV; trực tiếp quản lý, chỉ đạo và chịu trách nhiệm điều hành các lĩnh vực về tổ chức nhân sự, quản lý kinh tế, kế hoạch, quốc phòng an ninh, là chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng công ty |
| **III. PGĐ** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Lương Văn Tuyến | 1981 | Phó Giám đốc |  | Thành viên | Kỹ sư | Làm việc từ năm 2004 | - Trưởng phòng KHCĐSX | Chịu trách nhiệm trực tiếp điều hành, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty trên các lĩnh vực: Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý đất đai, lĩnh vực kỷ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dự án; được giám đốc ủy quyền giải quyết công việc liên quan |
| **IV. Kế toán trưởng** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Võ Văn Tiến | 1970 | Kế toán trưởng |  | Thành viên | Kỹ sư | Làm việc từ năm 1996 | - Phó phòng Kinh tế- Trưởng phòng Kinh tế | Chịu trách nhiệm về các hoạt động nghiệp vụ tài chính, kế toán, thống kê của Công ty theo Điều lệ tổ chức hoạt động, quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động nghiệp vụ phát sinh về kinh tế, vốn, tài sản.. |

**2. Kiểm soát viên:** Tháng 11/2017, Ông Nguyễn Viết Đức, chuyên viên Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Tĩnh được bổ nhiệm làm kiểm soát viên Công ty.

**3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng**

Tiền lương của Hội đồng thành viên, kế toán trưởng được tính theo hệ số lương của UBND tỉnh quyết định, kiểm soát viên chỉ nhận được tiền thù lao hàng tháng không quá 20% tổng lương của UV Hội đồng thành viên.

**4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý**

**5. Về quản lý rủi ro**

**II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP**

**BIỂU SỐ 2**

**CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP***(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số Quyết định** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 377/TCLĐ | 28/5/1993 | Thành lập doanh nghiệp Nhà nước |
| 2 | 1197/QĐ-UBND | 10/05/2006 | Về việc phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới lâm trường quốc doanh đối với Lâm trường Chúc A |
| 3 | 545/QĐ-UBND | 03/3/2008 | Về việc thực hiện chuyển đổi Công ty Lâm nghiệp và Dịch vụ Chúc A thành Công ty TNHH một thành viên |
| 4 | 3989/QĐ-UBND | 27/12/2012 | Về việc phê duyệt đề án tái cơ cấu DNNN Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và Dịch vụ Chúc A giai đoạn 2012-2015, định hướng đến 2020 |
| 5 | 1913/QĐ-UBND | 12/7/2016 | Về việc Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và Dịch vụ Chúc A |
| 6 | 3474/QĐ-UBND | 01/12/2016 | Về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp và Dịch vụ Chúc A |

**III. Hoạt động của Hội đồng thành viên:**

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên:

**BIỂU SỐ 2: THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên HĐTV** | **Chức vụ** | **Số buổi họp tham dự** | **Số buổi hợp không tham dự** | **Lý do không tham dự** | **Tỷ lệ** |
| 1 | Dương Văn Thắng | Chủ tịch | 6 | 0 |  | 100% |
| 2 | Lương Văn Tuyến | Thành viên | 6 | 0 |  | 100% |
| 3 | Võ Văn Tiến | Thành viên | 6 | 0 |  | 100% |

2. Hoạt động giám sát của HĐTV đối với Giám đốc:

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên:

**BIỂU SỐ 3: THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số Nghị quyết/ Quyết định** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 01/NQ-HĐTV | 15/01/2017 | Về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý điều hành Công ty |
| 2 | 02/NQ-HĐTV | 18/01/2017 | Về phương hướng, nhiệm vụ triển khai kế hoạch SXKD, QL-BVR năm 2017, một số nhiệm vụ trọng tâm trước, trong và sau tết Nguyên đán |
| 3 | 3/NQ-HĐTV | 20/3/2017 |

|  |
| --- |
| Về việc tập trung các biện pháp trọng tâm, cấp bách trong BVR-PCCCR |

 |

**III. Hoạt động Kiểm soát viên của doanh nghiệp:**

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên: Sau có quyết định bổ nhiệm, Kiểm soát viên giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, tham gia các cuộc họp quan trọng.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên: Lập chương trình, kế hoạch làm việc tại Công ty trình cấp thẩm quyền phên duyệt, báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**BIỂU SỐ 4: THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số Báo cáo** | **Ngày** | **Nội dung** |
|  |  |  |  |

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2017. Kính trình UBND tỉnh Hà Tĩnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, giúp đỡ để doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu TC, VT. | **GIÁM ĐỐC****Dương Văn Thắng** |